

KẾ HOẠCH

V/v Ứng dụng Công nghệ thông tin trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2017

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về ứng dụng Công nghệ Thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 27/10/2015 của UBND huyện Xuân Lộc về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Xuân Lộc giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 28/01/2016 của UBND huyện về thực hiện cải cách hành chính năm 2016;

Thực hiện Công văn số 1143/KH-UBND ngày 29/08/2016 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 và xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Môi trường pháp lý

Hiện nay, việc ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Nhà nước huyện Xuân Lộc đã mang lại nhiều chuyển biến tích cực, nhiều ứng dụng CNTT gắn với thực hiện cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, thiết lập các kênh thông tin của cơ quan Nhà nước, các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, quản lý, điều hành của cơ quan Nhà nước, đóng góp chung vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Để đạt được những kết quả đó, thời gian qua UBND huyện đã được UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trên địa bàn huyện năm 2016; xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị “về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020; kế hoạch về thực hiện cải cách hành chính năm 2016.

- Tiến hành khảo sát số liệu về ứng dụng CNTT và cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại huyện, triển khai Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hộp thư điện tử trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với trên Cổng TTĐT Xuân Lộc; Tăng cường sử dụng văn bản sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động cơ quan Nhà nước.

2. Hạ tầng kỹ thuật

Trong những năm qua, cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị phục vụ thông tin và truyền thông, hỗ trợ công việc cơ quan đã được địa phương quan tâm đầu tư, cụ thể:

- **13 Phòng ban trực thuộc UBND huyện:** Hiện nay cơ sở hạ tầng tại 13 phòng ban trực thuộc UBND huyện:

Tổng số máy tính 154/148 cán bộ công chức, trong đó: Có 02 máy chủ (01 máy chủ phục vụ phần mềm quản lý văn bản 112 đặt tại Văn phòng UBND huyện phục vụ cho việc tra cứu; 01 máy chủ cung cấp dịch vụ Cổng thông tin điện tử và hệ thống văn bản I-Office nơi đặt tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai); 19 máy tính xách tay; 133 máy trạm; 01 Modem Draytech (dùng kết nối mạng); 27 Switch, 05 Router (dùng chia sẻ mạng). Tổng số máy kết nối đường truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh 142 máy với tốc độ truy cập 30mb.

13/13 phòng ban trực thuộc được kết nối và khai thác đường truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

- **9 đơn vị sự nghiệp:** Tổng số máy tính 110/136 cán bộ, trong đó: 110 máy tính được kết nối Internet.

- **UBND các xã, thị trấn:** Tổng số máy tính 190/240 cán bộ, trong đó: 190 máy tính được kết nối Internet. Hạ tầng bảo đảm an toàn an ninh thông tin như máy chủ và máy trạm được cài đặt các chương trình bảo vệ chống lại Virus, tránh nguy cơ máy tính bị lây nhiễm Virus, hỏng hóc, mất dữ liệu.

3. Về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Hiện nay hầu hết các cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị đều sử dụng được máy vi tính, phục vụ cho công tác.

Đối với 13 phòng, ban trực thuộc UBND huyện có 04/148 cán bộ, công chức trình độ cao đẳng CNTT trở lên, 10/148 cán bộ, công chức có trình độ trung cấp tin học, 134 cán bộ, công chức có chứng chỉ tin học B, A.

Cùng với nhiều chương trình, dự án đã tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức tin học cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trong huyện góp phần làm cho đội ngũ cán bộ có trình độ tin học được nâng lên. Cán bộ công chức, viên chức tham gia tập huấn về sử dụng hộp thư điện tử công vụ, phần mềm I-Office, phần mềm một cửa điện tử và khai thác vận hành các phần mềm chuyên ngành. Ngoài ra, các dự án của các ngành dọc đã đào tạo trình độ CNTT cho một số cán bộ công chức, viên chức từ đó góp phần phục vụ công tác chuyên môn của ngành.

4. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

UBND huyện từng bước xây dựng môi trường và quy trình làm việc của nền hành chính điện tử. Nâng cao chất lượng, tỷ lệ giao dịch, trao đổi thông tin qua mạng. Được kết nối truyền dẫn nội bộ, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả trong mọi hoạt động chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc.

Hệ thống thư điện tử đến nay đạt hiện nay tổng số tài khoản được cấp là 135 hộp thư của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và 1150 tài khoản cấp cho cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến xã. Qua khảo sát có hơn 85% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử đã được cấp để trao đổi thông tin, chuyển văn bản, phục vụ công tác. Số lượng văn bản được trao đổi qua hệ thống thư điện tử như: Lịch công tác cơ quan, tài liệu trao đổi phục vụ công việc, phục vụ các cuộc họp, văn bản gửi đến các cơ quan để biết thông tin và để báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành liên thông từ cấp huyện đến xã, thị trấn đã được triển khai. Đến nay, nhìn chung cán bộ, công chức 13 phòng ban, 9 đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn đã sử dụng thành thạo các chức năng của phần mềm, bước đầu đã mang lại hiệu quả cao phục vụ công tác trong quản lý, điều hành và giải quyết công việc. Cụ thể, số cán bộ, công chức sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành liên thông từ cấp huyện đến xã là 62 tài khoản cơ quan, đơn vị với 921 tài khoản công chức, viên chức được cấp, hơn 20.519 văn bản được gửi, nhận dưới dạng điện tử, ... Hầu hết các đơn vị đã khai thác các tính năng cơ bản của hệ thống như quản lý văn bản đi/đến, quản lý hồ sơ công việc, lịch công tác... phục vụ công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Về các phần mềm chuyên ngành. Hiện nay, việc sử dụng các phần mềm chuyên ngành đã được các đơn vị cài đặt và đưa vào sử dụng như: Phần mềm kế toán (triển khai tại các cơ quan, đơn vị), phần mềm quản lý tài sản (Phòng TC-KH), phần mềm quản lý cầu đường (Phòng KTHT), phần mềm địa chính (Phòng TNMT, Phòng KTHT và 15, xã, thị trấn), phần mềm quản lý hộ tịch (Phòng Tư pháp, 15 xã, TT), phần mềm quản lý đất đai (Phòng TNMT và 15 xã, TT), phần mềm quản lý gia đình (Phòng VH TT), phần mềm quản lý ngân sách và kho bạc (Phòng TCKH), phần mềm quản lý đối tượng - Bảo trợ xã hội (Phòng LĐTB và XH), phần mềm quản lý giáo dục (Phòng GD&ĐT), phần mềm quản lý nhân sự (Phòng Nội vụ). Đặc biệt hệ thống một cửa liên thông đã được đồng bộ dữ liệu và liên thông (như: Một cửa huyện liên thông các phòng ban chuyên môn và 15 xã, thị trấn) hồ sơ tiếp nhận trong ngày tại bộ phận Một cửa được tích hợp về Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh phục vụ cho việc tra cứu hồ sơ của tổ chức và công dân để chủ động đến nhận kết quả.

Về các phần mềm ứng dụng mã nguồn mở hiện nay đã triển khai rộng rãi trong các cơ quan nhà nước và đã được sử dụng thường xuyên hơn, triển khai 100% các cơ quan Nhà nước được cài đặt và hướng dẫn sử dụng các phần mềm như: Phần mềm Văn phòng OpenOffice, Bộ gõ tiếng Việt Unikey, Trình duyệt

Web Mozilla FireFox, cài đặt hệ điều hành nguồn mở (Ubuntu) cài đặt song song với hệ điều hành đóng (Windows).

Bên cạnh đó làm việc với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về triển khai truyền hình trực tuyến. Tham gia hội thi ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ công chức viên chức do tỉnh tổ chức, kết quả đạt 01 giải nhì cấp huyện.

5. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Huyện đã đầu tư, triển khai hệ thống một cửa điện tử huyện và 15 xã, thị trấn. Qua đánh giá, việc ứng dụng CNTT đạt hiệu quả cao về tính khoa học, đổi mới phương thức làm việc, minh bạch trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước đối với tổ chức, công dân. Cụ thể, qua khảo sát về Cải cách hành chính tất cả các xã, thị trấn đã được triển khai Hệ thống một cửa liên thông đạt nâng mức độ hài lòng của người dân.

Công TTĐT của huyện là kênh thông tin chính thức của UBND huyện Xuân Lộc, đồng thời cũng là nơi trao đổi thông tin giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội với người dân và doanh nghiệp. Tại đây, còn tổng hợp và cung cấp các dịch vụ công qua mạng với 303 thủ tục hành chính công. Khoảng 90% các thủ tục đều đã được tin học hoá trên máy tính với các mẫu đơn, mẫu tờ khai, các quy định về yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính với các dịch vụ công mức độ 1, 2,...bước đầu đã mang lại những hiệu quả khả quan, tạo giao tiếp giữa doanh nghiệp, người dân, chính quyền góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử của huyện.

Bên cạnh đó, UBND huyện làm việc với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về nâng cấp giao diện và các chức năng trên cổng thông tin điện tử huyện và triển khai truyền hình trực tuyến. Từ đầu năm đến nay Ban biên tập cập nhật cập nhật 1095 thư mời, lịch công tác tuần, thông báo; 1112 tin, bài, hơn 1200 hình ảnh; chỉnh sửa, cập nhật 29 video và phối hợp với các cơ quan trả lời ý kiến của người dân được đăng tải trên các chuyên mục của Website. Thông tin và dữ liệu của Website được thường xuyên sử dụng làm tài liệu tham khảo, tài liệu phục vụ cho công tác nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị và phục vụ cho nhu cầu người dân. Triển khai tập huấn kỹ năng viết tin bài cho tác viên của Website huyện với 180 cộng tác viên tham gia.

6. Tổng hợp các nhiệm vụ, dự án thực hiện đầu tư năm 2016

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Dự kiến tổng kinh phí	Nội dung /hạng mục công việc năm 2016	Dự kiến kinh phí năm 2016	Cơ sở pháp lý
01	Nâng cấp	UBND huyện	2016	UBND	50 triệu	Công khai	50	

	website			huyện	đồng	thủ tục hành chính cấp độ 1, 2	triệu đồng	
--	---------	--	--	-------	------	---	---------------	--

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Hạ tầng kỹ thuật CNTT được huyện quan tâm thực hiện, triển khai các hệ thống thông tin, phục vụ công tác quản lý, điều hành của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đi vào hoạt động, ổn định hiệu quả; đồng thời các đơn vị đã chủ động trang bị máy tính, xây dựng và mở rộng mạng máy tính cục bộ để thực hiện các ứng dụng CNTT phục vụ thiết thực cho công việc của ngành, lĩnh vực mình quản lý. Công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức CNTT được tăng cường hơn, cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo qua các lớp tin học cơ bản và trên thực tế đã sử dụng được máy tính ở các mức độ khác nhau vào công việc chuyên môn. Việc ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo điều hành được nhân rộng như: Công tác triển khai hộp thư điện tử (mail), phần mềm quản lý hồ sơ công việc (I-Office). Triển khai một cửa liên thông tại huyện và 15 xã, thị trấn đưa vào vận hành chương trình phần mềm dịch vụ hành chính công một cửa điện tử, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ về đất đai, xây dựng, đăng ký cấp giấy phép kinh doanh và xử lý các hồ sơ về tư pháp... của các tổ chức và công dân một cách thuận tiện. Bên cạnh đó, Cổng thông tin điện tử huyện đã bám sát sự chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện trong việc định hướng và phát triển nội dung thông tin trên Website huyện phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các lãnh đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền các hoạt động của huyện, đồng thời là một công cụ thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại địa phương.

Ngoài ra huyện đã đầu tư cho các cơ quan, đơn vị, các ban ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn các phần mềm ứng dụng CNTT trong hoạt động các lĩnh vực quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ tài chính kế toán, quản lý cán bộ, quản lý tài sản công, tin học văn phòng, đặc biệt là công tác lưu trữ thông tin dữ liệu, tin học hóa đã từng bước hoàn thiện và đi vào hoạt động có hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thông qua mạng đường truyền internet giúp cho việc truy cập thông tin, tra cứu văn bản, liên hệ, trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ, chuyên môn của huyện với các sở ban ngành và các cơ quan cấp trên được nhanh chóng, thuận lợi.

Bên cạnh những thuận lợi huyện vẫn còn có những khó khăn nhất định:

- Hạ tầng CNTT cơ sở chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ, một số đơn vị hệ thống máy vi tính, thiết bị mạng còn cũ, chưa được thay thế nâng cấp. Chưa xây dựng được hệ thống tường lửa để tăng bảo mật cho hệ thống mạng nội bộ, đường truyền SLCD của UBND huyện.

- Nguồn nhân lực CNTT thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, do đó việc xử lý các sự cố hỏng thiết bị máy tính còn hạn chế. Hạ tầng CNTT chưa đáp ứng kịp với nhu cầu phát triển của địa phương hiện nay như: hệ thống máy móc thiết bị vi tính còn nhiều hạn chế về

việc cập nhật các thủ tục hành chính đến người dân. Tạo chuyên mục về xây dựng nông thôn mới nâng cao để phát huy khả năng sáng tạo, những ý kiến đóng góp hữu ích trong quá trình xây dựng nông thôn mới nâng cao của huyện. Phát huy thế mạnh của trang web huyện trong việc tạo thuận lợi để người dân thường xuyên cập nhật tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, phong trào TĐĐKXD đời sống văn hóa...

- Hoàn thiện chương trình phần mềm, dịch vụ hành chính công với nhiều tính năng phục vụ quản lý và giải quyết công việc cho người dân được nhanh chóng, thuận tiện phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, cung cấp thông tin cho người dân về thủ tục hành chính và tình hình giải quyết hồ sơ.

- Phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông đầu tư hỗ trợ, nhân rộng mô hình trang web, đưa thông tin kiến thức khoa học, công nghệ và các ứng dụng tiên bộ kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp vào đời sống nhân dân, tìm hiểu thông tin trong kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp và hàng tiêu dùng được sản xuất trên địa bàn huyện.

- Phối hợp các ngành liên thông hệ thống Một cửa điện tử tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa, một cửa liên thông huyện với UBND 15 xã, thị trấn.

4. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; xây dựng và triển khai các quy định nội bộ của cơ quan về công tác đảm bảo an toàn thông tin khi ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Triển khai các giải pháp phòng chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp nhật ký, sao lưu dữ liệu đối với các hệ thống thông tin quan trọng, trang thông tin điện tử huyện; áp dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư về “Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng”. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo Quyết định 02/2014/QĐ-UBND tỉnh Đồng Nai.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet để kịp thời xử lý và phát hiện những sai sót, vi phạm gây ảnh hưởng đến an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng quy trình an toàn bảo mật trên mạng, qui trình về dự phòng dữ liệu đảm bảo an toàn dữ liệu.

5. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT

- Đào tạo bồi dưỡng CNTT cho cán bộ, công chức các cơ quan, ban ngành và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Chỉ tiêu về trình độ phổ cập tin học cho các bộ công chức trong toàn huyện

- Chủ động bố trí, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo CNTT dài và ngắn hạn theo kế hoạch.

- Triển khai tuyên truyền về kiến thức an toàn, an ninh thông tin và Quy chế trao đổi văn bản dưới dạng điện tử.

- Tổ chức tuyên truyền trong các cơ quan, nâng cao hiểu biết, nhận thức, trách nhiệm và năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và thực hiện theo Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 27/10/2015 của UBND huyện Xuân Lộc về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Xuân Lộc giai đoạn 2016 – 2020.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa Thông tin

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện trong công tác phát triển công nghệ thông tin; thực hiện chức năng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2017; định kỳ tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Đài Truyền thanh huyện và các cơ quan, đơn vị tổng hợp, cập nhật thông tin cho cổng thông tin điện tử của huyện; tham mưu kế hoạch hoạt động của cổng thông tin điện tử huyện. Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình, dự án đã được phân công.

2. Phòng Nội vụ huyện

Chủ trì, xây dựng kế hoạch thực hiện cơ chế một cửa điện tử tại Bộ phận TN&TKQ của các xã, thị trấn trên địa bàn theo lộ trình kế hoạch của tỉnh năm 2017, gắn với công tác cải cách hành chính của huyện.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện các giải pháp, đề án tăng cường đầu tư trang thiết bị CNTT phục vụ cho công tác giảng dạy và đào tạo nghề tin học, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu học tập cho học sinh, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu công tác quản lý, vận hành hệ thống I-Office và duy trì hệ thống ứng dụng mạng LAN, mạng đường truyền số liệu chuyên dùng huyện; đề xuất các giải pháp về phần mềm và phần cứng trong lĩnh vực ứng dụng CNTT áp dụng trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện bố trí, sử dụng vốn sự nghiệp từ ngân sách huyện cho các dự án, nhiệm vụ triển khai ứng dụng CNTT theo Kế hoạch của UBND huyện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

6. Các cơ quan, đơn vị

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có kế hoạch đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với Ban biên tập Công thông tin điện tử cung cấp thông tin, xây dựng các cơ sở dữ liệu chung cho toàn huyện.

- Phối hợp triển khai tốt những nhiệm vụ liên quan trong kế hoạch đã phê duyệt.

7. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan UBND xã, thị trấn.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan của huyện triển khai thực hiện tốt kế hoạch phê duyệt.

- Triển khai thực hiện việc tin học hóa trong bộ máy quản lý, có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ về kỹ năng ứng dụng CNTT.

VII. KIẾN NGHỊ:

UBND huyện kiến nghị UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông một số nội dung sau:

1. Cần có các chính sách và biện pháp khuyến khích ứng dụng thông tin và truyền thông, khai thác và sử dụng các ứng dụng tin học hóa trong các cơ quan Nhà nước và mọi lĩnh vực Kinh tế - Xã hội. Ban hành quy định tiêu chuẩn hóa về trình độ sử dụng tin học đối với đội ngũ cán bộ, công chức tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể các xã, thị trấn.

2. Tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu nghiệp vụ về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao.

3. Đầu tư ngân sách để xây dựng hệ thống ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu ứng dụng trong hoạt động của cơ quan nhà nước để thuận tiện trong việc cập nhật, trao đổi thông tin.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước năm 2017 của UBND huyện Xuân Lộc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy(báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện(báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng HĐND và UBND;
- Phòng VH TT (t/h);
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Phước Dũng

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN SẼ TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2017

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Dự kiến tổng kinh phí	Nội dung /hạng mục công việc năm 2017	Dự kiến kinh phí năm 2017	Cơ sở pháp lý
01	Nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết bị máy vi tính, mạng internet	13 phòng ban, UBND các xã thị trấn	2017	UBND huyện	150 triệu đồng	Nâng cấp tốc độ đường truyền số liệu chuyên dùng, kết nối đường truyền số liệu cho 15 xã thị trấn.	150 triệu đồng	
02	Truyền hình trực tuyến	UBND huyện	2017	UBND huyện	600 triệu đồng	15 xã, thị trấn	600 triệu đồng	
03	Thiết lập hệ thống bảo mật tường lửa cho mạng máy tính	UBND huyện	2017	UBND huyện	50 triệu đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Mua thiết bị mạng router, Swich; - Thiết lập phòng đề máy chủ; - Cài đặt và cấu hình phần mềm tường lửa cho server. 	50 triệu đồng	